**BÁO CÁO KẾT QUẢ**

**THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. TÊN ĐỀ TÀI** (theo tên đã được duyệt và ghi trong hợp đồng)  **Tên tiếng Việt**    **Tên tiếng Anh** | | | | | | **2. MÃ SỐ**  *(Do trung tâm NCKH&ƯD cấp)* | | | |
| **3. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Tự nhiên |  | Kỹ thuật và Công nghệ |  | | Y, dược |  | Xã hội, Nhân văn |  | | Kinh tế |  | Khác |  | | | | | | | **4. LOẠI HÌNH NGHIÊN CỨU**   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Cơ  bản | | | Ứng  dụng | | | Triển  khai | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | | | |
| **5. NGHIÊN CỨU CÓ TÍNH ĐẶC THÙ**  Trong dự án nghiên cứu này có thực hiện các nghiên cứu có tính đặc thù sau đây hay không (*Xin cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan*):  **Không thực hiện nghiên cứu có tính đặc thù** | | | | | | | | | |
| **Có nghiên cứu trên**  **cơ thể người** | | | **Có nghiên cứu trên**  **cơ thể động vật** | | | | **Có nghiên cứu biến đổi gen** | | |
|  | | |  | | | |  | | |
| **6.** **THỜI GIAN THỰC HIỆN**  ......... tháng  **Từ tháng năm 20 đến tháng năm 20** | | | | | | | | | |
| **7. CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**  Họ và tên:  Chức danh khoa học:  Đơn vị công tác:  Điện thoại cơ quan: | | | | Học vị:  Năm sinh:  Điện thoại di động:  E-mail: | | | | | |
| **8. CAM KẾT CỦA CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**  Tôi cam kết rằng: Tôi nhận thức được rằng bất kỳ việc che giấu sự thật, giả mạo dữ liệu, xuyên tạc, báo cáo sai lệch thông tin nào có thể dẫn tới các hành động từ phía đơn vị chủ quản như: buộc đình chỉ, chấm dứt đề tài, buộc cải chính, xin lỗi công khai, buộc bồi thường thiệt hại, không được xét đề tài trong những năm tiếp theo, không được xét thi đua, khen thưởng, các xử lý khác của hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật Trường Đại học Lạc Hồng, hoặc cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật  Chủ nhiệm đề tài (ký, ghi rõ họ tên): ngày tháng năm | | | | | | | | | |
| **9. NHỮNG THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI** | | | | | | | | | |
| TT | Họ và tên | Đơn vị công tác và  lĩnh vực chuyên môn | | | Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao | | | | Chữ ký |
| 1  2  3 |  |  | | |  | | | |  |
|  |  | | |  | | | |  |
|  |  | | |  | | | |  |
| **10. ĐƠN VỊ HỢP TÁC CHÍNH** | | | | | | | | | |
| Tên cá nhân/ đơn vị  trong và ngoài nước | | Nội dung phối hợp nghiên cứu | | | | | | Họ và tên người đại diện đơn vị | |
|  | |  | | | | | |  | |
| **11. MỤC LỤC, DANH MỤC BẢNG BIỂU, DANH MỤC THUẬT NGỮ** | | | | | | | | | |
| **12. TÓM TẮT MỞ RỘNG CỦA ĐỀ TÀI:**  *Giới thiệu tóm tắt những vấn đề chính của đề tài (nêu vấn đề, mục tiêu và phương pháp nghiên cứu, kết quả thu được và các sản phẩm của đề tài, ý nghĩa của kết quả… không quá 1000 từ)* | | | | | | | | | |
| **13. GIỚI THIỆU / MỞ ĐẦU (INTRODUCTIONS) (***không quá 3000 từ)*  *Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài ở trong và ngoài nước, các hạn chế tồn tại, tính cấp thiết của đề tài, những vấn đề cần tập trung giải quyết, ý nghĩa khoa học của vấn đề cần nghiên cứu. Trình bày mạch lạc, có hệ thống, đảm bảo logic, có tính khái quát và tổng hợp cao. Phải trích dẫn đầy đủ các tài liệu tham khảo làm luận chứng cho các lập luận đưa ra. Tài liệu tham khảo phải được cập nhật với kết quả nghiên cứu mới nhất. Cách trình bày tài liệu tham khảo phải tuân thủ các yêu cầu đưa ra trong phần tài liệu tham khảo ở cuối mẫu báo cáo này.* | | | | | | | | | |
| **14. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU (METHODOLOGY AND EXPERIMENTS)**  *Trình bày rõ phương pháp nghiên cứu, thiết kế mô hình, thí nghiệm, phương pháp xử lý và phân tích dữ liệu* | | | | | | | | | |
| **15. NỘI DUNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU (***chiếm không dưới 50% dung lượng báo cáo)*  *Mô tả những nội dung kết quả nghiên cứu đã đạt được, luận giải cơ sở khoa học của các kết quả thu được. Các kết quả phải trình bày theo logic chặt chẽ có đầy đủ bảng biểu, hình ảnh, đồ thị… minh họa; các số liệu cần có độ tin cậy cao, được đánh giá, khẳng định thông qua các thông số, chỉ tiêu chất lượng, các chỉ số thống kê…. Mỗi kết quả cần đưa ra nhận xét, đánh giá làm cơ sở để đưa ra đánh giá chung. Trong khi phân tích kết quả, tránh diễn tả vòng vo, dài dòng, đặc biệt là không suy diễn thiếu căn cứ khoa học; không liệt kê đơn thuần các kết quả; cần tham khảo, so sánh với kết quả đã nghiên cứu đã công bố (cập nhật những công bố mới nhất). Chú ý khi trình bày, cần bám sát những nội dung đã được phê duyệt trong thuyết minh đã được phê duyệt. Có thể phân tích thêm các yếu điểm, hạn chế của kết quả nghiên cứu để từ đó đề xuất các giải pháp phát triển đề tài ngày càng sâu rộng, ứng dụng các kết quả vào thực tế nghiên cứu, giảng dạy và sản xuất.*  - Các công trình khoa học đã công bố:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Kết quả công bố | | Số lượng  (dự kiến) | Ghi chú chi tiết  (IF, Quartile, Ranking, …) | | Tạp chí  ISI | SCI |  |  | | SCIE |  |  | | SSCI |  |  | | AHCI |  |  | | ESCI |  |  | | Tạp chí quốc tế có uy tín | Scopus |  |  | | EI |  |  | | Econlit |  |  | | IEEE Xplore |  |  | | CSSCI, CHSSCD, CSTPC, THCI, TSSCI, THCI, KCI, CJP, SciELO, RSCI, ACI |  |  | | Tạp chí quốc gia có uy tín | Tạp chí trong danh mục HĐ-CDGSNN |  |  | | Tạp chí khoa học Lạc Hồng | |  |  | | Hội nghị khoa học quốc tế  trong danh mục quy định | |  |  | | Hội nghị khoa học quốc gia  trong danh mục HĐ-CDGSNN | |  |  | | Số lượng bằng sáng chế,  quyền sở hữu trí tuệ | |  |  | | Sách chuyên khảo | |  |  | | Khác | |  |  |  * Các công trình, sản phẩm ứng dụng (*Mô tả chi tiết về sản phẩm, phương thức chuyển giao, phạm vi, và địa chỉ ứng dụng, tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu ...*): * kết quả đào tạo  |  |  |  | | --- | --- | --- | | TT | **Kết quả đào tạo** | Số lượng | | 1 | Nghiên cứu sinh |  | | 2 | Học viên cao học |  | | 3 | Kỹ sư/ cử nhân |  | | 4 | Khác |  |  * Các sản phẩm khác (nếu có) * Kết luận và kiến nghị: *Tóm lược những kết quả chính yếu của đề tài, các ý nghĩa và đóng góp từ kết quả. Chú ý dùng câu văn ngắn gọc, súc tích và không đưa kèm phân tích, bình luận gì thêm; đề xuất các giải pháp cần thiết nếu có để tiếp tục phát triển đề tài, nhân rộng hoặc chuyển giao các kết quả vào thực tiễn nghiên cứu, giảng dạy và sản xuất.* * Danh mục chi tiết tài liệu tham khảo: * *Các tài liệu tham khảo phải được sắp xếp theo từng khối ngôn ngữ riêng [nếu có nhiều ngôn ngữ], giữ nguyên văn không phiên âm, không dịch. Số thứ tự được đánh liên tục từ 1 đến hết qua tất cả các khối ngôn ngữ.* * *Trình tự sắp xếp danh mục tham khảo phải theo thứ tự xuất hiện ghi trong báo cáo.* * *Tổng số tài liệu tham khảo không vượt quá 70* * *Chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của tất cả tài liệu tham khảo được liệt kê; không sử dụng các tài liệu tham khảo không mang tính khoa học-học thuật, không sử dụng các dữ liệu chưa công bố hoặc chưa công bố [vì không thể kiểm tra tính chính xác của các tài liệu này]. Format của tài liệu tham khảo được viết như sau:*   *+ Đối với dạng tạp chí cần liệt kê tên đầy đủ của các tác giả theo thứ tự, tên của bài báo trên tạp chí, tên đầy đủ của tạp chí, năm xuất bản, số xuất bản, vị trí số trang của bài báo.*  *+ Đối với dạng hội thảo cần liệt kê tên đầy đủ của các tác giả theo thứ tự, tên của bài báo trong hội thảo, tên đầy đủ của kỷ yếu hội thảo bao gồm cả tên viết tắt, đơn vị tổ chức, thời điểm diễn ra hội thảo, địa điểm diễn ra hội thảo.*  *+ Đối với các công trình công bố online cần liệt kê tên đầy đủ của các tác giả theo thứ tự, tên của công trình nghiên cứu, nơi đăng [kèm theo địa chỉ online hoặc DOI]*  *+ Đối với sách cần liệt kê tên đầy đủ của các tác giả theo thứ tự, tên sách [phiên bản (nếu có)], tên chủ biên [nếu có], nhà xuất bản, năm xuất bản, thành phố, quốc gia, chương, vị trí số trang*  *Ví dụ:*  *.`*   * 1. *Sergio Vlaic, Nicolas Rougemaille, Alexandre Artaud, Vincent Renard, Loïc Huder, Jean-Luc Rouvière, Amina Kimouche, Benito Santos, Andrea Locatelli, Valérie Guisset, Philippe David, Claude Chapelier, Laurence Magaud, Benjamin Canals, and Johann Coraux, Graphene as a Mechanically Active, Deformable Two-Dimensional Surfactant, The Journal of Physical Chemistry Letters, 2018, 9 (10), pp 2523–2531*   2. *Saida Makhloufi, Saheb Djohra Koussa, Gobind Gopalakrishna Pillai, Cuckoo search algorithm for integration wind power generation to meet load demand growth, IEEE International Conference on Environment and Electrical Engineering and 2017 IEEE Industrial and Commercial Power Systems Europe (EEEIC / I&CPS Europe), IEEE, 6-9 June 2017, Milan, Italy,*   3. *Cuiping Zhang, Arshad Khan, Jingxuan Cai, Chuwei Liang, Yan Jun Liu, Junhong Deng, Siya Huang, Guixin Li, and Wen-Di Li, Stretchable Transparent Electrodes with Solution-processed Regular Metal Mesh for Electroluminescent Light-emitting Film, ACS Applied Materials & Interfaces, DOI: 10.1021/acsami.8b06691*   4. *Keith Wong, Stacy Bent, Functionalization of Semiconductor Surfaces, Franklin Tao, Steven Bernasek, Wiley, New Jersey, US, Chapter 5, pp 89−103* * Phụ lục [nếu có] | | | | | | | | | |
| **16. TỔNG KẾT SỐ LIỆU KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG** | | | | | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Đồng Nai, ngày tháng năm*  **Chủ nhiệm đề tài**  *(ký và ghi rõ họ tên)* |